

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CÀ MAU
TỈNH CÀ MAU

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 63/2024/DS-ST
Ngày 15 – 4 – 2024
V/v Tranh chấp hợp đồng dịch vụ

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CÀ MAU, TỈNH CÀ MAU

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Hàng Bích Trâm

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trương Công Minh

Ông H1 Hoàng Khởi

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Phạm Thị Cúc – Là Thư ký Toà án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

Ngày 15 tháng 4 năm 2024, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 616/2023/TLST-DS ngày 30 tháng 10 năm 2023 về việc tranh chấp hợp đồng dịch vụ, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 54/2024/QĐXXST-DS ngày 29 tháng 02 năm 2024 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Công ty TNHH Dịch vụ Du lịch H

Địa chỉ: Đường số X, LCG, khóm 6, Phường 1, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

Đại diện theo pháp luật: Ông Lê Bá H1 – Giám đốc (Có mặt)

2. Bị đơn: Ông Châu Minh T; Sinh năm 1976 (Có mặt)

Bà Nguyễn Thị Kim D; Sinh năm 1977 (Vắng mặt)

Cùng địa chỉ cư trú: Số 140 đường THD, khóm 8, Phường 5, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

NỘI D VU ÁN:

Tại đơn khởi kiện, lời khai trong quá trình giải quyết vụ án được bổ sung tại phiên tòa, ông Lê Bá H1 là nguyên đơn trình bày:

Công ty TNHH Dịch vụ du lịch H (Gọi là Công ty) do ông Lê Bá H1 làm Giám đốc có thỏa thuận ký hợp đồng dịch vụ du lịch với ông Châu Minh T theo Hợp đồng du lịch số 2707-HDL/HP ngày 24/7/2022. Nội D hợp đồng Công ty có trách nhiệm tổ chức cho đoàn khách của phía ông T đi tham quan theo tuyến Cà Mau – Buôn Mê Thuộc – Phú Yên, hợp đồng thể hiện giá vé và các dịch vụ đi kèm, trong hợp đồng có thể hiện rõ phương tiện vận chuyển hành khách là xe 29 chỗ. Số tiền ông T tạm ứng là 30.000.000 đồng.

Đến ngày 27/7/2022 là ngày khởi hành thì phía ông T cho rằng xe 28 chỗ không đi được nên yêu cầu đổi xe lớn hơn. Công ty đồng ý sắp xếp đổi xe 35 chỗ với điều kiện thanh toán chi phí phát sinh thêm là 15.000.000 đồng thì ông T đồng ý nên đã đổi xe ở khu vực thành phố Cần Thơ, sau khi đoàn khách của ông T đổi xe vẫn tiếp tục chuyến du lịch theo Công ty đã thiết kế. Khi kết thúc trương trình tham quan phía ông T lần tránh không thanh toán tiền nợ còn lại theo hợp đồng đã ký kết, không đồng ý thanh toán tiền xe phát sinh. Nay Công ty yêu cầu ông T có trách nhiệm thanh toán cho Công ty số tiền như sau:

- Tiền vé: 21 người lớn x 5.090.000 đồng = 106.890.000 đồng

05 bé x 2.500.000 đồng = 12.500.000 đồng

Tổng tiền vé: 119.390.000 đồng

- Tiền xe phát sinh: 15.000.000 đồng

Tổng cộng: 134.390.000 đồng.

Tiền Công ty đã tạm ứng: Ứng trước 30.000.000 đồng + ứng trên tour 80.000.000 đồng + Khách thanh toán tiền ăn sáng 1.630.000 đồng = 111.630.000 đồng.

Sau đối trừ (134.390.000 đồng – 111.630.000 đồng) ông T có trách nhiệm thanh toán cho Công ty số tiền 22.760.000 đồng. Nay Công ty khởi kiện yêu cầu cá nhân ông T có trách nhiệm thanh toán số tiền 22.760.000 đồng, không yêu cầu trách nhiệm thanh toán đối với bà D.

Lời khai trong quá trình giải quyết vụ án được bổ sung tại phiên tòa ông Châu Minh T trình bày:

Công ty TNHH Dịch vụ du lịch H có ký hợp đồng dịch vụ tham quan du lịch với ông T để Công ty đưa đi tham quan theo tuyến Cà Mau – Buôn Mê Thuộc – Phú Yên theo Hợp đồng du lịch số 2707-HDL/HP ngày 24/7/2022. Đến ngày 27/7/2022 là ngày khởi hành thì phía ông T cho rằng xe 28 chỗ không đi được nên yêu cầu Công ty đổi xe 45 chỗ và đồng ý thanh toán chi phí phát sinh là 15.000.000 đồng. Đoàn khách đổi xe ở khu vực thành phố Cần Thơ, tuy nhiên phía Công ty không cung cấp xe 45 chỗ như thỏa thuận mà chỉ đổi xe 35 chỗ, thời điểm đổi xe vào đêm khuya ông T không liên lạc được với ông H1 nên buộc phải sử dụng xe 35 chỗ tiếp tục chuyến du lịch theo Công ty đã thiết kế. Tổng tiền vé thỏa thuận theo hợp đồng là 119.390.000 đồng, ông T đã thanh toán cho công ty tổng cộng 111.630.000 đồng, còn lại 7.760.000 đồng chưa thanh toán. Nay ông T chỉ đồng ý thanh toán tiếp cho Công ty số tiền 5.760.000 đồng vì lý do phía ông T bị tổn hại về tinh thần và sức khỏe do mất thời gian trong việc đổi xe. Đối với chi phí phát sinh do đổi xe là 15.000.000 đồng phía ông T không đồng ý thanh toán vì lý do Công ty không thực hiện đúng thỏa thuận cung cấp xe 45 chỗ cho đoàn khách của ông T. Ông T là người ký kết hợp đồng nên cá nhân ông có trách nhiệm thực hiện, bà D không có trách nhiệm thanh toán.

Đối với bà Nguyễn Thị Kim D, trong quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã tổng đạt hợp lệ thông báo thụ lý vụ án, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, quyết định đưa vụ án ra xét xử và triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng bà D vẫn vắng mặt không rõ lý do.

Tại phiên tòa, nguyên đơn đồng ý giảm 2.000.000 đồng, yêu cầu ông T có trách nhiệm thanh toán số tiền 20.760.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

[1] Về tố tụng, bà Nguyễn Thị Kim D đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ Quyết định đưa vụ án ra xét xử, Quyết định hoãn phiên tòa; Giấy triệu tập tham gia phiên tòa đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không rõ lý do. Căn cứ các Điều 227, 228 của Bộ luật tố tụng dân sự tiến hành xét xử vụ án vắng mặt đối với bà D.

[2] Về quan hệ pháp luật tranh chấp giữa các đương sự được xác định là tranh chấp hợp đồng dân sự, cụ thể là tranh chấp về hợp đồng dịch vụ thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại Điều 26, 35 và 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Xét yêu cầu khởi kiện của Công ty TNHH Dịch vụ du lịch H về việc buộc ông Châu Minh T thanh toán nợ phát sinh từ hợp đồng dịch vụ du lịch với số tiền 20.760.000 đồng, Hội đồng xét xử thấy rằng: Xét Hợp đồng du lịch số 2707-HDDL/HP ngày 24/7/2022 giữa Công ty TNHH Dịch vụ Du lịch H ký kết với ông Châu Minh T được thiết lập trên tinh thần tự nguyện, phù hợp với quy định của pháp luật nên các bên phải trách nhiệm thực hiện.

[4] Về số tiền thanh toán, quá trình thực hiện hợp đồng phía ông T đã thanh toán cho Công ty tổng số tiền 111.630.000 đồng, sau đối trừ các bên thống nhất số tiền còn lại chưa thanh toán là 7.760.000 đồng, phía Công ty đồng ý giảm 2.000.000 đồng. Do đó, Công ty yêu cầu ông T có trách nhiệm thanh toán số tiền 5.760.000 đồng là có cơ sở chấp nhận.

Đối với tiền xe phát sinh do đổi xe là 15.000.000 đồng: Xét thấy hợp đồng các bên ký kết thể hiện thỏa thuận Công ty cung cấp xe 28 chỗ cho ông T sử dụng. Mặt khác, ông Nguyễn Văn T2 (là chủ xe và là tài xế xe 35 chỗ) xác định khi đoàn khách lên xe thì ông T biết rõ xe có 35 ghế và đồng ý tiếp tục đi đến các điểm du lịch như Công ty đã thiết kế và ông T thống nhất việc trả thêm cho ông H1 số tiền phát sinh là 15.000.000 đồng do đổi từ xe 28 ghế qua xe 35 ghế. Việc đổi xe tuy không được ký kết bằng văn bản nhưng các bên đều thừa nhận có thỏa thuận đổi xe với chi phí phát sinh 15.000.000 đồng. Trên thực tế phía ông T đã sử dụng dịch vụ xe 35 chỗ do Công ty cung cấp trong suốt quá trình tham quan du lịch. Phía ông T không cung cấp tài liệu chứng cứ mang tính pháp lý chứng minh việc Công ty thực hiện sai thỏa thuận, có cơ sở xác định việc phát sinh chi phí do đổi từ xe 28 chỗ sang xe 35 chỗ là thực tế có xảy ra theo lời trình bày của nguyên đơn là có căn cứ. Do đó, Công ty yêu cầu ông T có trách nhiệm thanh toán số tiền chi phí phát sinh là 15.000.000 đồng là có cơ sở chấp nhận.

[5] Trách nhiệm thanh toán: Tại đơn khởi kiện và tại phiên tòa, Công ty xác định yêu cầu ông T có trách nhiệm thanh toán cho Công ty. Phía ông T xác định ông T là người ký kết hợp đồng nên cá nhân ông có trách nhiệm thực hiện, bà D không có trách nhiệm thanh toán. Do đó, yêu cầu của Công ty về việc buộc ông T thanh toán số tiền 20.760.000 đồng là có căn cứ chấp nhận.

[6] Án phí dân sự sơ thẩm ông T phải nộp theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 26, 35, 39, 147, 227, 228 của Bộ luật tố tụng dân sự; Các Điều 513, 515, 518, 519 của Bộ luật dân sự; Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Công ty TNHH Dịch vụ Du lịch H.

Buộc ông Châu Minh T thanh toán cho Công ty TNHH Dịch vụ Du lịch H số tiền 20.760.000 đồng (Hai mươi triệu bảy trăm sáu mươi nghìn đồng).

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, người bị thi hành án còn phải chịu thêm khoản lãi phát sinh theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

2. Án phí dân sự sơ thẩm: Ông Châu Minh T phải chịu 1.038.000 đồng (Chưa nộp). Công ty TNHH Dịch vụ Du lịch H không phải chịu án phí, ngày 27/10/2023 có dự nộp 569.000 đồng theo biên lai số 0008566 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau được nhận lại toàn bộ khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử sơ thẩm công khai, các đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Các đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Phòng KTNV-THA;
- VKSND thành phố Cà Mau;
- Chi cục THADS thành phố Cà Mau;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hàng Bích Trâm